TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 05-7-2022
V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vân Thị Thu Sang.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Dương Đăng An.
Bà Hàng Ái Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đức - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải *tham gia phiên tòa:* ông Võ Hữu Lục – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 73/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/3/2022 về việc tranh chấp *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/5/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/QĐST- HNGĐ ngày 15/6/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr** - sinh năm: 1996 (có mặt).
- *Bị đơn:* **Ông Trần Ngọc Ch** - sinh năm: 1995 (vắng mặt).
Cùng địa chỉ: Thôn T A, xã Tr H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết Tr trình bày:

Bà và ông Trần Ngọc Ch tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn Kh H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 11/02/2019. Vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Ngọc Băng T – sinh ngày 30/10/2020.

Trong cuộc sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc, ông Ch có quan hệ ngoại tình bà đã khuyên bảo nhiều lần nhưng ông Ch vẫn không thay đổi. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2021 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Vì tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ch.

Về con chung: Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung. Không yêu cầu ông Ch cấp dưỡng nuôi con. Bà làm nghề buôn bán tự do, thu nhập trung bình 5.000.000 đồng/tháng. Ngoài ra, ông bà ngoại phụ giúp nên bà đủ khả năng nuôi con. Ông Ch hiện nay làm gì, thu nhập bao nhiêu bà không rõ.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Ngọc Ch vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Thư ký, Nguyên đơn đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng Bị đơn vắng mặt dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đúng thành phần, xét xử đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tr, bà Tr được ly hôn với ông Chiến; giao 01 con chung cho bà Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Chiến không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện này là *"Ly hôn, tranh chấp nuôi*

con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải theo quy định tại các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn tiếp tục vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr và ông Trần Ngọc Ch kết hôn là do tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Uỷ ban nhân dân thị trấn Kh H, huyện Ninh Hải cấp giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 11/02/2019, theo quy định của pháp luật đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa bà Tr trình bày: vợ chồng bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc, ông Ch có quan hệ ngoại tình, cá độ đá bóng gây nợ nần... Bà và ông Ch đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2021 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau, mạnh ai nấy sống. Xét thấy: lời trình bày của bà Tr phù hợp với biên bản xác minh ngày 12/5/2022 tại địa phương (BL 30). Hơn nữa dù đã được tống đạt hợp lệ nhưng ông Ch không đến Tòa làm việc, chứng tỏ ông Ch có thái độ bỏ mặc, muốn ra sao thì ra. Hội đồng xét xử thấy rằng tình trạng hôn nhân giữa bà Tr và ông Ch đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Tr.

[2.2] Về con chung: Bà Tr yêu cầu được nuôi 01 con chung. Xét thấy: cháu Trần Ngọc Băng T còn nhỏ, chưa đủ 03 tuổi, được bà Tr chăm sóc tốt. Bà Tr có công việc, thu nhập ổn định. Ông Ch không có ý kiến gì về việc nuôi con. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cũng như sự phát triển bình thường về thể chất, tinh thần cho con chung, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu T cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Tr không yêu cầu.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Bà Tr phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết Tr.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr được ly hôn với ông Trần Ngọc Ch.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Trần Ngọc Băng T – sinh ngày 30/10/2020. Ông Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Tr không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr phải chịu 300.000^{đ} *(ba trăm ngàn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^{đ} *(ba trăm ngàn đồng)* theo Biên lai số 0006769 ngày 15/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Bà Tr đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; riêng bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- THA dân sự huyện Ninh Hải;
- UBND thị trấn Kh H;
- Lưu (hồ sơ, án văn)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vân Thị Thu Sang